

*B, ngày 14 tháng 5 năm 2021*

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* anh Trần Tam N, sinh năm: 1988

*Bị đơn:* chị Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: ấp Tân Lập, xã Phước Thiện, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Tam N và chị Lê Thị Thanh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn N:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Trần Tam N và chị Lê Thị Thanh T.

- *Về con chung:* Giao 03 (ba) con chung tên: Trần Ru B, sinh ngày 08/11/2014; Trần Ru N, sinh ngày 24/4/2016 và Trần Thị Ru N, sinh ngày 14/12/2018 cho anh Trần Tam N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, tự lao động được; Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản, nợ chung:* anh N, chị T tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn N sơ thẩm: Anh N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn N gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 022155; Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho anh N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Phước Thiện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
( ĐÃ KÝ)**

**Trần Văn Lượng**